TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊNTHÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 126/2023/HSST Ngày 29/11/2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Phan Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Tường và ông Nguyễn Đình Thanh.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Đào Quang Sáng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Ngân - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2023/HSST, ngày 10 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn H, sinh ngày 22/12/1981 tại huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khối 1, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ: Phan Thị C và 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thành xử phạt 18 tháng tù về tội " tàng trữ trái phép chất ma túy", đã chấp hành xong bản án ngày 21/06/2019; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/05/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Phan Văn S, sinh ngày 06/06/1996 tại huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: khối 1, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn L (đã chết) và bà Phan Thị O; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/05/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 26/05/2023, Phan Văn S nhận được cuộc gọi từ tài khoản Zalo có tên " Bầu xô" gọi đến tài khoản Zalo " S còi" được đăng ký bằng số điện thoại 0854445566 của S và nói " thằng B nói nhờ lấy năm trăm hồng đó, để tau gọi cho H cho, mi lấy đưa lên cho hấn cấy", S nghĩ người này là Nguyễn Trí H, sinh năm 1996, trú tại: khối 1, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Nghệ An nên S trả lời " ừ rứa thì nói hấn chuyển tiền qua đây tau đưa lên cho". Một lúc sau, một người đàn ông sử dụng số điện thoại 0379782271 gọi điện đến số 0854445566 của S và nói " nhờ lấy cho năm trăm hồng đỏ rồi đưa lên cho tau cấy" S nghi người này là B (không rõ lai lịch, địa chỉ) bạn của H nhờ S mua ma túy để B sử dụng nên S trả lời " ừ, chuyển tiền qua đây rồi tau lấy tau đưa lên cho". S đọc tài khoản ngân hàng Viettinbank số 105875264976 của S cho người này thì khoảng 05 phút sau tài khoản Ngân hàng của S nhận được 500.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng Exinbank số 0862033570 của Chu Văn T, sinh năm 1994, trú tại: xóm T, xã P, huyện Y với nội dung " Chu Văn T chuyển tiền".

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 29/05/2023 Phan Văn H nhận được điện thoại gọi đến từ số 0962995789 gọi đến số điện thoại 0325404355 của Phan Văn H (H nghi người này là Nguyễn Trí H), nói "nhờ anh lấy cho năm trăm", hiểu ý là H hỏi mua ma túy thì H đồng ý bán (mục đích để kiếm tiền lời) nên nói " rứa thì chuyển khoản qua đây" rồi tắt máy, sau đó nhắn tin số tài khoản của H cho H với nội dung " 22127612345,MB".

Đến 16 giờ 22 phút ngày 29/05/2023 Phan Văn S sử dụng tài khoản Ngân hàng Viettinbank số 105875264976 của mình chuyển số tiền 500.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng quân đội MB 22127612345 của Phan Văn H. Sau khi nhận được tiền, H đi ra cổng lấy túi ni lông màu đen bên trong chứa 05 viên ma túy mà H đang cất dấu tại cột cổng trước đó vào nhà chờ S đến lấy. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hon Da, loại Drean màu nâu, BKS 37L1- 7912 đi đến nhà H tại khối 1, thị trấn Y, huyện Y để lấy ma túy. Gặp S, H đưa cho S một túi ni lông màu đen, bên trong có chứa 05 viên ma túy dạng nén hình tròn, màu hồng. Sau khi mua được ma túy, S đã xóa toàn bộ tin nhắn, cuộc gọi qua tài khoản Zalo với H rồi gọi điện cho B và nói " Tau lấy đây rồi, khi mô lên đến nơi tau gọi" B nói S đi đến khu vực lèn T đưa ma túy cho B, sau đó tắt máy. S cầm gói ma túy ở tay phải rồi điều khiển xe mô tô trên đi đến khu vực xã T, huyện Y để đưa ma túy cho B. Khi S đi đến đường liên xóm thuộc địa phận V, xã T, huyện Y, S dừng xe cất dấu gói ma túy vào túi quần phía trước, bên phải đang mặc trên người thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Thành phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải đang mặc 01 túi ni lông màu đen bên trong chứa 05 viên ma túy dạng nén hình tròn, màu hồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Glaxy A52, màu xanh bên trong gắn sim số 0954445566 (đã qua sử dụng), 01 xe mô tô nhãn hiệu HonDa, loại Drem màu nâu, BKS 37L1 – 7912 (đã qua sử dụng).

Theo lời khai của Phan Văn H thì nguồn gốc 05 viên ma túy mà Phan Văn H bán cho Phan Văn S là do Phan Văn H mua của Trần Thị L, sinh năm 1984, ở xóm T, xã T, huyện Y trước đó vào khoảng 7 giờ 30 phút, ngày 29/05/2023. Phan Văn

H mua của Trần Thị L 12 viên ma túy dạng nén hình tròn, màu hồng với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Phan Văn H đưa về nhà và đã lấy ra 7 viên ma túy sử dụng hết, còn lại 5 viên ma túy thì H gói vào túi ni lông màu đen rồi cất dấu ở cột cổng nhà ở của Phan Văn H.

Ngày 29/05/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã thành lập Hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng (nghi là ma túy) thu giữ của Phan Văn S. Sau khi loại vỏ bao bì xác định 05 viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ của Phan Văn S có tổng khối lượng là 0,455gam.

Tại bản Kết luận giám định số 566/KL- BC09 (Đ2-MT) ngày 02/06/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

-*" Mẫu viên nén hình tròn màu hồng thu giữ của Phan Văn S gửi giám định là ma túy; loại Mathamphetamine;*

- *Số viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ của Phan Văn S có tổng khối lượng là 0,455g (Không phẩy bốn trăm năm mươi lăm gam)".*

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Phan Văn S: 01 túi ni lông màu đen bên trong chứa 05 viên ma túy, loại Methamphetamine hình tròn, màu hồng có tổng khối lượng 0,455gam, đã lấy 02 viên ma túy hình tròn màu hồng Methamphetamne có tổng khối lượng 0,2gam gửi đi giám định, còn lại 03 viên ma túy Methamphetamne hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,255gam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Glaxy A52, màu xanh, số IMEI 1: 359461.650011399, số IMEI 2: 359889270011391 bên trong gắn sim số 0954.445.566 (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream màu nâu, BKS 37 L1 – 7912 (đã qua sử dụng);

Thu giữ của Phan Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstelizi 104, màu đen đỏ, số IMEI 1: 359366097452736, số IMEI 2: 359366097452744 bên trong gắn sim số 0325.404.355 (đã quả sử dụng).

Cáo trạng số 129/CT-VKS-YT ngày 09/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố Phan Văn H về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Truy tố Phan Văn S về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- □p dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn H từ 27 tháng đến 30 tháng tù.

- □p dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn S từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

-Vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 03 viên Methamphetamine có khối lượng 0,255gam được niêm phong trong phong bì thư và vỏ đựng ma túy được niêm phong ban đầu.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Glaxy A52, màu xanh và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstelizi 104, màu đen đỏ.

- Về án phí: Khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận gì về tội danh, mức hình phạt với Kiểm sát viên.

Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 16 giờ 45 phút, ngày 29/05/2023, tại khu vực xóm V, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Phan Văn S bỏ trong túi quần bên phải đang mặc một túi ni lông màu đen bên trong có 05 viên Methamphetamine có khối lượng 0,455gam thì bị Công an huyện Yên Thành phát hiện bắt quả tang. 05 viên Methamphetamine do Phan Văn H bán cho Phan Văn S tại nhà H ở khối 1, thị trấn Y, huyện Y vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 29/05/2023 với giá 500.000 đồng.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định có đủ cơ sở xác định bị cáo Phan Văn S bỏ trong túi quần bên phải đang mặc 05 viên Methamphetamine, có khối lượng 0,455gam.

Bị cáo Phan Văn H bán cho Phan Văn S 05 viên Methamphetamine, có khối lượng 0,455gam với giá 500.000 đồng.

Do đó bị cáo S đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo H đã phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự

S tàng trữ 0,455 gam ma túy; H đã bán cho S 0,455 gam ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo S theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo H theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi chất ma túy, việc mua bán tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm, hành vi đó đã làm phát sinh các tệ nạn và tội phạm ma túy trên địa bàn, khi mà tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối cho xã hội. Vì vậy phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

- Bị cáo H có 01 nhân thân về tàng trữ trái phép chất ma túy đáng lẽ bị cáo phải chu chí làm ăn, tu dưỡng bản thân, từ bỏ hành vi phạm tội nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội mua bán trái phép chất ma túy, thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Tuy nhiên bị cáo khai báo thành khẩn, có bố là Phan Văn L được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, có mẹ Nguyễn Thị N được Nhà Nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo thờ úng liệt sỹ Phan Văn T là bác ruột. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 , khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự buộc bị cáo phải chấp hành từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Bị cáo S có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn. Do đó cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự buộc bị cáo phải chấp hành từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] H và S khai ông Nguyễn Trí H, sinh năm 1996, trú tại khối 1, thị trấn Y, huyện Y gọi điện thoại số 0926.995.789 nhờ S mua ma túy của H. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh số điện thoại 0926.995.789 là của Trần Minh C, sinh năm 1982, trú tại khối 1, thị trấn Y, huyện Y. H không có mặt tại địa phương, đi dâu làm gì không rõ nên nên chưa có căn cứ để xử lý hình sự đối với H.

S khai người đàn ông tên B nhờ S mua ma túy nhưng S không biết lai lịch của người này. Cơ quan triều tra đang tiến hành xác minh làm rõ, có căn cứ sẽ xử lý sau.

H khai Trần Thị L, sinh năm 1984, trú tại xóm T, xã T, huyện Y bán ma túy cho H vào ngày 29/05/2023. Cơ quan điều tra xác minh nhưng L không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ nên nên chưa có căn cứ để xử lý hình sự đối với L.

Anh Chu Văn T chuyển 500.000 đồng đến số tài khoản 105875264976 tại

ngân hàng Viettinbank của Phan Văn S với nội dung "CHU VAN T chuyen tien". Cơ quan điều tra xác minh thì Chu Văn T làm dịch vụ chuyển tiền và anh đã chuyển tiền cho một người không quen biết đến tài khoản của S, anh không biết mục đích việc chuyển tiền nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với T.

[5] Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của Phan Văn S: 01 túi ni lông màu đen bên trong chứa 05 viên ma túy, loại Methamphetamine hình tròn, màu hồng có tổng khối lượng 0,455gam, đã lấy 02 viên ma túy hình tròn màu hồng Methamphetamne có tổng khối lượng 0,2gam gửi đi giám định, còn lại 03 viên ma túy Methamphetamne hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 0,255gam; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Glaxy A52, màu xanh, số IMEI 1: 359461.650011399, số IMEI 2: 359889270011391 bên trong gắn sim số 0954.445.566 (đã qua sử dụng); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream màu nâu, BKS 37 L1 – 7912 (đã qua sử dụng).

Thu giữ của Phan Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstelizi 104, màu đen đỏ, số IMEI 1: 359366097452736, số IMEI 2: 359366097452744 bên trong gắn sim số 0325.404.355 (đã quả sử dụng).

Xét: Ma túy thu của các bị cáo là loại vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ; 02 chiếc điện thoại di động là phương tiện giao dịch để phạm tội nên cần tịch thu hoa giá nộp Ngân sách Nhà nước.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Dream màu nâu, BKS 37 L1 – 7912 là của bà Phan Thị O (mẹ của bị cáo). Bị cáo lấy xe đi mua bán ma túy nhưng bà O không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra trả xe cho bà O là đúng pháp luật.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng theo quy trình, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật tố tụng Hình quy định là hợp pháp.

[7] Án Phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phan Văn H 02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 05 năm 2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phan Văn S 01 (một) năm về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 05 năm 2023.

-Vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã được niêm phong bên trong có 03 viên ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,255 gam cùng vỏ vật chứng và vỏ bao bì niêm phong ban đầu.

Tịch thu hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Glaxy A52, màu xanh, số IMEI 1: 359461.650011399, số IMEI 2: 359889270011391 bên trong gắn sim số 0954.445.566 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstelizi 104, màu đen đỏ, số IMEI 1: 359366097452736, số IMEI 2: 359366097452744 bên trong gắn sim số 0325.404.355 (đã quả sử dụng).

(Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Yên Thành quản lý ngày 21/11/2023).

-Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phan Văn H, Phan Văn S mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

-Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ